

Bản án số: 05/2021/HSST  
Ngày: 29/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Kim

2. Ông Lê Mậu Hoàn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TL-HSST ngày 25 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Trọng Tr,** sinh năm 1987

Nơi cư trú: thôn Ninh D, xã Quảng N, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp : Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng Tr, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1966; có vợ: Trương Thị Th, sinh năm 1989, có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 24/01/2017 bị xử phạt hành chính 10 triệu đồng về hành vi Tăng trũ pháo nổ trái phép.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2021 cho đến ngày 27/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Sơn tỉnh Thanh Hoá. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Doãn Văn D, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Nhuệ S, thị trấn Rừng Th, huyện Đ, tỉnh Thanh Hoá.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trương Ngọc L, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: SN 101 Lê Thánh T, phường Đ, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Nguyễn Văn D, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: phường Đông H, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/9/2020, Đỗ Trọng Tr gặp anh Doãn Văn D, sinh năm 1986, ở khu phố Nhuệ S, thị trấn Rừng Th, huyện Đông Sơn tại nhà hàng T-FARM thuộc thôn Đà Ninh, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn. Sau khi gặp nhau, Tr hỏi mượn xe mô tô của anh D để đi giải quyết công việc, do tin tưởng Đỗ Trọng Tr nên anh D đã đồng ý cho Tr mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda VISION, BKS 36B5-652.62 cùng với đăng ký để trong cốp xe mô tô.

Sau khi mượn được xe, Tr đã điều khiển xe mô tô đi đến thành phố Thanh Hóa để gặp một số người quen nhưng không gặp được ai. Do cần tiền để giải quyết công việc nên lúc này Đỗ Trọng Tr đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe nên điều khiển xe mô tô BKS 36B5-652.62 đến cửa hàng mua bán xe máy cũ của anh Trương Ngọc L, sinh năm 1989 ở số nhà 101, đường Lê Thánh T, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa. Tại đây, Tr nói với anh L đây là xe của vợ Tr, do vợ đang làm công ty nên không nghỉ được, bố Tr đang ốm nên muốn bán xe để chữa trị cho ông. Sau đó Tr đưa đăng ký xe mô tô BKS 36B5-652.62 mang tên Phạm Thị L, sinh năm 1987 là vợ anh D và giấy Chứng minh nhân dân mang tên Tr cho anh L xem. Thấy giấy tờ xe đầy đủ và tin tưởng Tr nên anh L đã đồng ý mua xe mô tô trên với giá 15.000.000 đồng. Sau đó, Đỗ Trọng Tr đã viết giấy mua bán xe mô tô và để lại giấy bán xe, đăng ký xe mô tô, chứng minh nhân dân cho anh L rồi lấy số tiền 15.000.000 đồng tiêu sài hết.

Đến sáng ngày 17/9/2020, khi anh L đang ở nhà thì anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993, ở phường Đông H, thành phố Thanh Hóa đến mua xe mô tô BKS 36B5-652.62 của anh L với số tiền là 16.500.000 đồng.

Sau khi nhận được nguồn tin tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã tiến hành điều tra xác minh và thông báo cho anh Trương Ngọc L biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda VISION, BKS 36B5- 652.62 là xe mô tô do Đỗ Trọng Tr phạm tội mà có. Do vậy anh L đã chủ động liên lạc với anh D chuộc lại xe mô tô trên và giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn để phục vụ điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 859/HĐĐG ngày 24/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Sơn kết luận: giá trị của 01 ( một) xe mô tô có đặc điểm nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, màu sơn: đỏ, có số máy: JF66E0144101, số khung: 5815GY144071, biển kiểm soát: 36B5- 652.62 có giá trị là 16.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đỗ Trọng Tr đã bỏ trốn nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã ra quyết định khởi tố, truy nã bị can đối với Tr về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Ngày 25/01/2021, bị can Đỗ Trọng Tr đã đến ban Công an xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đầu thú.

Đối với anh Trương Ngọc L, quá trình điều tra xác định khi Đỗ Trọng Tr đem xe mô tô BKS 36B5 – 652.62 và giấy tờ xe đến bán cho anh L với số tiền 15.000.000 đồng, khi bán Truyền không nói với anh L là tài sản do phạm tội mà có, anh L không biết đó là tài sản mà Tr phạm tội mà có. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh L. Khi biết là tài sản do Tr phạm tội mà có, anh L đã tự nguyện chuộc lại xe và giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 08/CTr-KSĐT ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đỗ Trọng Tr về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 - BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trọng Tr từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về bồi thường dân sự : Anh Trương Ngọc L đề nghị Đỗ Trọng Tr phải trả số tiền cho anh là 15.000.000 đồng đã chiếm đoạt, ngoài ra anh L không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Trọng Tr đã khai nhận: Lợi dụng mối quan hệ quen biết nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/9/2020, Đỗ Trọng Tr đã mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda VISION, BKS 36B5-652.62 của anh Doãn Văn D tại nhà hàng T-

FARM thuộc thôn Đà Ninh, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn để đi giải quyết công việc. Sau khi mượn được xe, do cần tiền để tiêu sài nên Đỗ Trọng Tr đã nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã bán xe cho anh Trương Ngọc L ở phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa với giá 15.000.000 đồng.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của Đỗ Trọng Tr đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không chịu lao động, rèn luyện bản thân nên Đỗ Trọng Tr đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng dẫn dắt, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo :

Nhân thân: Ngày 24/01/2017 bị xử phạt hành chính 10 triệu đồng về hành vi Tàng trữ pháo nổ trái phép, bị cáo đã chấp hành xong.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Trọng Tr đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội thì bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Do đó xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trương Ngọc L sau khi mua xe của bị cáo Tr thì anh L có bán lại cho anh Nguyễn Văn D giữa Lợi và D đã bồi thường xong về phần dân sự và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về bồi thường dân sự: Số tiền mà anh Trương Ngọc L mua xe của bị cáo Tr anh L không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho anh L là phù hợp.

[7] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175 ; điểm s khoản 1,2 Điều 51 ; Điều 38 BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng Tr phạm tội ‘*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*’.

- Xử phạt: Đỗ Trọng Tr 15 ( mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/01/2021.

- Về bồi thường dân sự : Buộc Đỗ Trọng Tr phải bồi thường cho anh Trương Ngọc L số tiền là 15.000.000 đồng.

Công nhận phần dân sự giữa anh Trương Ngọc L và anh Nguyễn Văn D đã giải quyết xong.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 23 ; Khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Đỗ Trọng Tr phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 750.000 đồng án phí dân sự.

- Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo : Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận :**

- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;

- Người tham gia tố tụng;

- VKSND huyện Đông Sơn;

- THA huyện Đông Sơn;

- Công an huyện Đông sơn;

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
(Đã ký)

**Trịnh Thị Hà**